NĂM THỨ MƯỜI MỘT — SỐ THỨ 1618 MỖI SỐ : 6 XU ẤT NGÀY CHỦ NHẬT 14 AVRIL 1933

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Hanoi	Người đưa tin tại nhà	Mỗi số	Phần biếu ở Trung-kỳ và Nam-kỳ	Ngoại-quốc
Một năm. .	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 30	6 $ 60	9 $ 00
Sáu tháng .	» »	3 . 00	3 . 00	3 . 20	3 . 30	4 . 50
Ba tháng . .	1 . 80	1 . 75	1 . 80	1 . 60	1 . 65	2 . 25
Một tháng .	0 . 80	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	0 . 75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HỮU-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBAC TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 160

ANNONCES

Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large
Une seule insertion. . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 80 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Dân-tộc ta có những cái nhược-điểm này không?

Một nhà bác-sĩ trứ danh Âu-châu, trong hơn mười năm trời đi du lịch các nước Đông-phương để khảo cứu cái văn-hóa và cái tính chất của các dân-tộc. Trong khi về nước có tuyên-bố những điều đã khảo cứu được và có nói rằng : « Văn hóa của Đông-phương khởi điểm từ Trung quốc trước, cái văn-hóa ấy đến nay đã thành già cỗi rồi ; văn hóa đã già cỗi không chấn-hưng lên được nữa, vì vậy mà tính chất của dân-tộc ấy cũng theo đó mà bại liệt hẳn đi. Có ba cái nhược-điểm của người Trung-quốc khiến cho ta dễ xét được cái tính chất bại liệt của mọi dân tộc cổ Đông-phương : Một là tham lam. Hai là khiếp nọa. Ba là thiếu hẳn cái bụng đồng tình. Không những dân tộc Trung-quốc, đến cả các dân tộc khác, nghĩa là những dân tộc chịu cái ảnh-hưởng văn-hóa của dân-tộc ấy cũng đều biến thành ra những cái nhược-điểm ấy cả ». Đọc mấy câu đó, khiến cho ta cũng phải giật mình kinh hoảng mà lòng tự hỏi lòng rằng : chính dân-tộc ta chịu cái văn hóa của Trung-quốc đã mấy mươi đời nay, đã thâm căn cố đế lắm, không hay rằng có tránh khỏi được những cái nhược-điểm ấy không ? Sự đi xét lại và nhận kỹ dân cái tình trạng hiện thời của xã-hội, thì có lẽ ba cái nhược điểm ấy đến nay cũng đã truyền nhiễm làm thành cái thông bệnh cho dân tộc ta rồi, vậy ta cũng không có thể bưng bịt giấu quanh được nào, mà cần phải cùng nhau kíp nên điều trị. Ôi, một cái cây mà có một nơi sâu thì cây ấy tất không lớn, nếu toàn thân cây chỗ nào cũng sâu thì cây ấy tất đến hết, ba cái nhược điểm ấy mà có một thì dân tộc tất đơn hèn, nữa chi lại có cả ba, thì ở vào cái buổi cạnh-tranh kịch liệt như ngày nay, giữ sao cho khỏi có ngày tiêu diệt. Cuộc đời biến chuyển, người tỉnh ta mê, sự thể khắt khe, người khôn ta dại, cái nông nỗi ấy các người thức giả trong bao nhiêu lâu nay đã từng phẫn nàn oán giận người mình có sao mà mê dại thua người đến thế, xét ra chính ba cái nhược-điểm ấy là cái ác căn mê dại cho người mình vậy.

Vì có cái tính tham lam cho nên lương tâm mỗi ngày mỗi tê-tắc, lương tâm đã tê-tắc thì không còn nghĩ gì đến tình nghĩa cùng giống cùng nòi, đem cái thù-đoạn trong hại tương tàn mà làm những việc hại nhân lợi kỷ. Quan thanh lại những đổi trắng thay đen, thợ dối buôn gian ăn không nói có, những cái tệ hại ấy đều bởi một cái lòng tham của phần nhiều kẻ hãng ngày đã làm cho xã-hội phải chịu nhiều nỗi đắng cay.

Đã tham lam thì chỉ biết nghĩ cách che chở đắp bù cho cái thân xác được yên lành sung sướng, không muốn có sự gì làm cho đau đớn thiệt hại đến thân mình ; vì vậy nên sinh ra cái tính nhút nhát, tham sống sợ chết, không còn dám hé miệng nói cất tay làm đến một việc gì có quan hệ đến nhân quần xã-hội mà hơi có chút khó khăn.

Con người đã tham lam nhút nhát như trên vừa nói đó thì không luận là đối với ai, cũng không có cảm tình hết thảy, nhiệt thành nguội, huyết tính khô, biết mình sung sướng, mặc ai bão gấy, cái quan niệm đoàn thể, tựa hồ như không còn muốn bận bịu vướng víu gì đến nữa, cái thân ở trong xã-hội đã hầu thành là một vật ở gửi sống thừa.

Ấy ba cái nhược-điểm ấy nó làm cho người ta bại liệt đến nỗi tự mình mất lương-tâm, hoại nhân-cách bỏ nghĩa vụ đến như thế, trong một xã-hội mà cái hạng người đó chiếm một địa-vị số, thì xã hội tất không bao giờ thành lập được, quá ra nữa thì đến nỗi nguy vong. Về cái lẽ này chính các bậc nhân sĩ nước Tàu cũng đã phải chịu lời nói của nhà bác-sĩ ấy là một câu nói đoán trúng bệnh, và đã từng nghiệm ra rằng nước Tàu bao nhiêu lâu nay trong nước sinh ra bè nọ đảng nọ, cướp vì tranh quyền, đến nỗi làm cho nước nhà phải hãm vào cái địa-vị yếu hèn không chấn khởi lên được, cái cầu-nguyện cũng do bởi cái đó mà ra. Ta lại nhân đó mà nghiệm ở xã-hội ta này, thì ba cái nhược điểm ấy người mình hình như mỗi ngày mỗi thêm nhiều mãi ; chẳng thế mà từ khi có cái tư-tưởng học-thuyết văn-minh của người Đại-pháp tuyên bá sang ta đã có đến một cái thời-kỳ khá lâu rồi, mà ta chưa hề thấy bước khỏi ra cái vòng đớn hèn nghèo yếu được tí chút. Ta hãy cứ nghiệm trong vòng mấy năm nay, có bao nhiêu cái công cuộc đáng nên làm được hoàn-toàn mỹ mãn, mà cũng chỉ vì những cái nhược-điểm đó làm nên trở lực mà thành ra phá hoại đó không. Đan cứ một hội công-ích nào đó sáng lập chưa bao lâu, chỉ vì nhiều kẻ mất công tâm, hoặc tư lợi, cùng nhau vơ vét cho đầy túi tham, rồi ra mỗi người mỗi bụng, ghen ghét khích bác nhau, kết cục thành ra thất bại, cái đó thực là cái mình chứng ta thực ng trông thấy, thực khá tiếc thay !

Cứ như cái lý-thuyết của các nhà đã tộc tâm-lý học thì duy có những dân tộc giá-man mới còn có những cái nhược điểm như thế. Dân tộc ta vốn là văn hiến, nào pi ải như những dân tộc giã-man kia đâu, mà lại còn có những cái nhược điểm ấy thì há chẳng đáng nên thẹn lắm ru ? Vậy tu xin cùng quốc-dân ta cùng ám hội một câu rằng : Muốn được nơi tới cái mục-đích văn-minh phải nên thông trừ những cái nhược-điểm ấy.

S B.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris ngày 12 Avril 1933

Tại nghị-viện nước Anh

Chánh-phủ lại đề trình nghị viện một lần nữa cái khoản khởi-nghị về cục chiến-binh mà hôm trước nghị viện không ưng chuẩn. Đảng lao-động phản-đối một cách dữ dội. Trong nghị-viện có xảy ra sự xung đột nhau. Việc ấy lại phải hoãn chưa bàn được.

Việc trong hạt trú binh

Tin Dusseldorf. — Viên chủ sự mỏ Monlscenis bị giam để đối cái thái-độ trước. Viên ấy đã ung cho lấy than và chở than đi, vì vậy mới được tha.

Tin Dusbourg. — Bọn thợ thuyền không có ý-tứ lắm xin cảnh-phủ trợ cấp thêm cho, thì tình cảnh sắt có bắn vào họ, hai người Đức chết và mười ba người bị thương.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Canite, ngày 12 Avril 1933

Tin Washington. — Bộ Nội-vụ nước Hoa-kỳ lại thôi không ưng cho phép Mme Kalnina, là vợ viên đại-sứ trước Nga đến thăm nước Hoa-kỳ nữa. Trong bức an-văn về việc ấy, có nói đương buổi này gió, Mme Kalinina sang Hoa-kỳ không tiện, vì dư-luận Hoa-kỳ lấy làm nên binh về việc xử tội đức giám-mục Bedeckevitch lắm.

Việc xử Dublin. — Có tin rằng : M. de Valéra cùng nhiều người nữa về đảng Cộng-hòa đã trốn mất, song chẳng bao lâu sẽ bắt được.

Việc giáo-dục của người Nhật ở Mãn-châu

Người Nhật mấy năm nay kinh-doanh đất Mãn-châu thật là có công cuộc sửa, tự việc chính-trị, việc kinh-tế, việc quân-bị không việc gì là không nỗ-lực để mưu-bồ Nhất là việc giáo-dục thì lại càng nỗ-lực lắm. có cái cơ-hiến-bộ mau chóng lạ thường. Việc giáo dục của người Nhật ở Mãn-châu cuả-ý về hai phương diện : một phương-diện nỗ-lực về sự giáo-dục người bản-quốc, tạo-thành cái nhân-tài chủ-ông tinh-mẫn. Một phương-diện nỗ-lực về sự giáo dục người thổ dân, tạo thành cái nhân-tài thuần-cẩn được việc Hai đường tinh-tiến, hiện đã có thành-hiệu ít nhiều ; nay xét qua cái trạng huống giáo-dục ở Mãn-châu lược thuật ra như sau này :

1.) Sự giáo-dục người bản-quốc. — Những dân Nhật cư lưu ở Mãn châu phải chịu giáo-dục tại cửa hơn người Những trường học mở cho người bản-quốc học, thuộc về Cao-đẳng giáo - dục thì có trường Công-khoa đại-học ở Lữ - thuận, trường Nam mãn y-khoa đại-học ở Phụng-thiên, trường Mãn - Mông - thương-khoa đại-học ở Đại-liên, thuộc về sơ-đẳng giáo-dục thì có những trường tầm thường tiểu-học-hiệu, những trường tầm-thường cao-đẳng tiểu học hiệu mở khắp ra các chỗ Lữ-thuận, Đại-liên, Sá-thủy-tử, Phụng-thiên, Pao-thuận, Thiên-kiu-trại, Kinh-nguyên, Trịnh-gia - đồn, Liêu-dương, Trường-xuân, cả thảy có tới hai mươi trường. Thuộc về trung-đẳng giáo-dục thì ở Lữ-thuận, Đại-liên, Phụng-thiên, Trường-xuân mỗi nơi đều có một trường Trung-học-hiệu. Thuộc về sự giáo-dục con gái thì ở Trường-xuân có một trường Cao-đẳng tiểu học hiệu, ở Lữ thuận, Đại-liên, Phụng thiên đều có trường nữ-tử cao đẳng học hiệu. Ngoài các trường Sơ-đẳng, Trung-đẳng, Cao-đẳng kể trên lại có phụ thêm ra trường nữa là trường thương-nghiệp học-hiện ở Đại-liên, trường chuyên-môn học tiếng Tàu ở Phụng-thiên nữa. Cái mục-đích giáo dục thì cốt để bồi dưỡng cái nhân-tài thích hợp về sự sinh-hoạt ở Mãn-châu mà khai phát cái thực-nghiệp trong xứ Mãn-châu sau này ; cho nên cái tinh-thần giáo-dục trong nhất là cái chủ-nghĩa quân-nhân, chăm luyện về quân sự, làm khích-lệng về quân-nhân của người ta, lại cố dưỡng thành cái thái-độ kế lớn, để xướng cái tư-tưởng tự-lập tự-đại, đối với người thổ-dân sinh ra một cái cảm tình hết thảy, nhiệt thành nguội, huyết tính khô, biết mình sung sướng, mặc ai bão gấy, cái quan niệm đoàn thể, tựa hồ như không còn muốn bận bịu vướng víu gì đến nữa, cái thân ở trong xã-hội đã hầu thành là một vật ở gửi sống thừa.

Ấy ba cái nhược-điểm ấy nó làm cho người ta bại liệt đến nỗi tự mình mất lương-tâm, hoại nhân-cách bỏ nghĩa vụ đến như thế, trong một xã-hội mà cái hạng người đó chiếm một địa đa số, thì xã hội tất không bao giờ thành lập được, quá ra nữa thì đến nỗi nguy vong. Về cái lẽ này chính các bậc nhân sĩ nước Tàu cũng đã phải chịu lời nói của nhà bác-sĩ ấy là một câu nói đoán trúng bệnh, và đã từng nghiệm ra rằng nước Tàu bao nhiêu lâu nay trong nước sinh ra bè nay đảng nọ, cướp vì tranh quyền, đến nỗi làm cho nước nhà phải hãm vào cái địa-vị yếu hèn không chấn khởi lên được, cái cầu-nguyện cũng do bởi cái đó mà ra. Ta lại nhân đó mà nghiệm ở xã-hội ta này, thì ba cái nhược điểm ấy người mình hình như mỗi ngày mỗi thêm nhiều mãi ; chẳng thế mà từ khi có cái tư-tưởng học-thuyết văn-minh của người Đại-pháp tuyên bá sang ta đã có đến một cái thời-kỳ khá lâu rồi, mà ta chưa hề thấy bước khỏi ra cái vòng đớn hèn nghèo yếu được tí chút. Ta hãy cứ nghiệm trong vòng mấy năm nay, có bao nhiêu cái công cuộc đáng nên làm được hoàn-toàn mỹ mãn, mà cũng chỉ vì những cái nhược-điểm đó làm nên trở lực mà thành ra phá hoại đó không. Đan cứ một hội công-ích nào đó sáng lập chưa bao lâu, chỉ vì nhiều kẻ mất công tâm, hoặc tư lợi, cùng nhau vơ vét cho đầy túi tham, rồi ra mỗi người mỗi bụng, ghen ghét khích bác nhau, kết cục thành ra thất bại, cái đó thực là cái mình chứng ta thực ng trông thấy, thực khá tiếc thay !

Cứ như cái lý-thuyết của các nhà đã tộc tâm-lý học thì duy có những dân tộc giá-man mới còn có những cái nhược điểm như thế. Dân tộc ta vốn là văn hiến, nào pi ải như những dân tộc giã-man kia đâu, mà lại còn có những cái nhược điểm ấy thì há chẳng đáng nên thẹn lắm ru ? Vậy tu xin cùng quốc-dân ta cùng ám hội một câu rằng : Muốn được nơi tới cái mục-đích văn-minh phải nên thông trừ những cái nhược-điểm ấy.

S B.

VĂN UYỂN

Xuân-dạ cảm-hoài

Lác đác hiên tây hạt mưa rơi,
Đêm xuân như dục nỗi bời bời.
Văng giăng lấp lỏ mây mờ tỏ,
Trận gió đìu hiu khách ngậm ngùi.
Lối dễ năm canh ri rỉ khóc,
Bạn chim mấy tiếng khắt khe ai.
Cát đêm hôm ấy đêm gì nhỉ
Ngẫm cảnh xuân mà dạ chẳng nguôi.

Nhớ bạn Lạng-sơn

Xứ Lạng ai lên nhắn nhủ cùng,
Những là rày nhớ với mai mong.
Năm canh thổn thức lời tan hợp ;
Sáu khắc bồi hồi nghĩa mặn nồng.
Nhớ cảnh Tam-thanh, non nước đẹp,
Nhớ nàng Tô Thị xót xa lòng.
Người này cảnh ấy bâng khuâng nhớ
Xứ Lạng ai lên nhắn nhủ cùng.

Tiễn bạn

Tràng đài tiễn biệt nhớ thương thay,
Đôi ngả chia tay giọt lệ đầy.
Bồi-rồi lòng vàng tình khắc khoải,
Bồn chồn dạ ngọc nỗi riêng tây.
Trên giăng quạt gió riêng ai thấu,
Chén rượu cung đàn mặc khách say.
Vó kỳ ruổi rong đồng ngại bước.
Bốn phương dân cuộng nước non này.

Bép-cầu, Bình-Nguyên

Tự do diễn đàn

Giải nghĩa chữ tuyển-cử nghị-viên ở xứ ta

Chủ-nhật ngày mai đã là ngày tuyển cử Tư-vấn nghị-viên của kỳ tr, vậy có vài lời sơ lược bàn qua hầu chữ tuyển-cử nghị-viên và phải người đi bầu-cử, cho khỏi sai nhầm vơ quàng vơ xiên, với cũng nhiệt bề ; học chẳng có bỏ ích được chút đỉnh nào không, thì cũng là một bạch-phàn trong lại của xã-hội ta sau này. Còn về phần của phái người ứng-cử thì đã có ngôi bài bằng thủy-tinh cũng không thể làm sao tế chân cho xiết được, và lại mấy bôm nay các báo đã phát-triển ở trên báo-chương nhiều lắm rồi, bất tri với các bậc ở các nước văn minh, lại so sánh với các bạng người ở nước nhà ngày nay, thì nói nhiều quá sợ quen tai chăng ; không gì bằng đem hai phái người, ngoại-quốc và phái người dự-bầu mà diễn giải lần cho nhau đăng chữ tuyển-cử cho đăng !

Tuyển nghĩa là kén chọn lấy người nào có học thức có kiến-văn hơn người kia, cần nhắc người nọ để trù hoạch để kinh nghiệm nhiều việc hơn người khác. Ấy là đăng về tinh-thần bằng tai mắt và lương tâm các mình chứ không phải đăng về vật chất bằng mồm, kẻo chọa bữa cơm tây ngon, bữa cơm tàn không ngon, người này mươi đồng hơn, kẻ kia năm đồng kém, thì có tai mắt cũng như mù điếc, có bụng cũng như tối cơm vậy. Song lòng người viễn lương, thói đời điên bạc, sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi, nên thế được thì nói làm gì. ::!!!

Cứ nghĩa là bàu cử người có giá trị xứng đáng thay mặt mình ở nghị-viện, cất đặt người có thể lực đủ tư cách trực tiếp với chính-phủ, thừa là có nhân vật để thừa thượng tiếp hạ ; trên thời đối đáp với chính-phủ trong khi chất-vấn, dưới thời thừa thếp với quốc-dân ở nơi nghị-trường. Chứ không nên đem anh bồi lối tây vậy nên giàu có, học ba chữ ky cốt, anh thợ lười gặp phải thời nghênh ngang mấy sợi chỉ đỏ , còn người giỏi ở ẩn không biết, giỏi để cái bỏ không dùng ; còn nói gì đến công danh lợng lẫy, sự nghiệp to tát lịch quốc lợi dân sao được, thì chẳng hóa ra làm đồ diễn cho cả một dân-tộc nào xuất nhân như thế, mà sao gọi là đầu nhân được mà cũng không cho là tự việt được ; nghĩa là nhà nước lấy quyền cho mình, trao cả quyền ra cho dân, chứ không phải dân lấy quyền cho mình, trao cả quyền ra cho nhà nước đâu. Nghĩa chữ nghị là lấy miệng đánh thép mà nói , lấy nghĩa công lợi mà bàn, khi chính-phủ chết vấn việc gì thì phải trù hoạch chính sách lương hẳn cho nước, khi lòng dân thỉnh cầu điều gì thì phải bênh vực lợi quyền cho dân, làm sao cho dân giàu nước mạnh, kẻ trên trông xuống, người dưới trông lên, thì cần phải có học thức hoàn bão mới quan sát nổi chính trị phép tắc, có kiến văn yêm bác mới thấu hiểu được dân tình thế-tục thời mới có đủ cái tư tưởng của mình đem đối với cái quan niệm của người mà suy xét lẽ tình cho thích hợp với quốc-dân được phú cường thịnh vượng, thì cái danh tiếng mình mới đáng là vẻ vang. Nếu cứ bo bo trong bụng chỉ hòn xu lấy [illegible] ra luận lợi lo làm sao cho được tiếng là ông nghị, khi đã trực thì ông nghị rồi mỗi năm vài lần tới lui ở chốn nghị-viện làm lo sao cho khỏi nói ngọng mấy tiếng, còn thì chỉnh chỉnh chỉ chỉ, đó cảm đó đóa, thế rằng như phỗng đá còn hơn là thằng người ngây. Để thế mà tại còn lo trong một khóa làm thế nào gỡ được nhiều để nhà nước thưởng chức công danh sẽ sẽ mà nghênh ngang với bà con trong khi đánh đàm, thế là mãn-nguyện. Song có biết đâu lo tính như trên kia thời mới đáng mà nước thưởng công, người dân nhớ ơn, lo như thế mấy thì chỉ đem tiền mà mua lấy...

Viên nghĩa là một viên chức có trách nhiệm trong đại, đối với việc công trong một làng, một sở, một viện hay là một tòa nào, làm việc để tự cách có giá trị hết trách nhiệm giữ hoàn-toàn được cái bổn phận của mình cho xứng-đáng với cái địa-vị của mình ; thời được người ta suy tôn bằng ông bằng quan Nếu làm việc trên mặt trông, dưới mắt cây, hại nước mọi dân, chỉ khư khư lợi riêng lấy một thân mình thì đã có chỉ để bằng cái thăng, miễn đay bằng cái mọt công không ai người ta tôn, chỉ có phần người ta bỏ xuống . . . . . động tưởng làm nước nghị-viên đã hẳn là quan viên đâu, mà tham đanh tồn lợi.

Nói tóm lại nhà-nước sở dĩ lập ra nghị-viện là để nhà-nước chết vấn về các việc chính-trị khai hóa cho dân và để dân đem lòng sở nguyện thỉnh-cầu với chính-phủ, chính-phủ sở dĩ ấy quyền cho dân tự mình tuyển cử lấy nhau là chính sách công bằng, nhân quyền bình đẳng, ngôn luận tự do, tự mình kén chọn lấy người thay mặt mình, tức là người phải hơn mình để bênh vực cho mình cho cả đoàn-thể, nên được người hay thời quyền lợi càng được hưởng chung ; chẳng may dùng nhầm phải người dở làm sự thiệt hại cho mình, một cho xã-hội, tài lực không bằng mình, thì rằng mình xuất thân gánh vác lấy, hoặc giao cho người khác hay hơn mình mới có phần hữu ích vậy. Vậy tôi dẫn cái phiếu bầu cử trong tay thế là có cái quyền cầm mình lực chọn lấy người, không sĩ làm sao chuyên lấy chơi cái lương tâm cần mình, không làm tiền nào mưu rẻ hàn đầu được cái tuyển tự đa cần mình, không mắc nào giờ chỉ mình, không bị nào nỗi lỗng, bởi thế để là người có cái quyền đó mới đối với cái phiếu bầu cử phải nên cần trọng lấy làm quan-hệ với mình với nước ; chớ nên khinh thường cái tính mệnh cần mình của đoàn-thể giao cho kẻ phi nhân là làm nhục cho mình, đi họa cho xã-hội, lấy là sự rất ro của xã-hội ta ngày nay ở như trong tay những người dự bầu.

Nói đến đây thì cái nhiệt huyết của mình không thể người lạnh được, phải cố gượng nói thêm mấy nhời với phái người ứng cử ; nước so rằng nhà-nước lấy pháp luật mà thi hành, càng chế độ mới tuyển cử như thế này [illegible]

Do Võ Nguyên Giáp và Cộng sự thực hiện - Phiên bản Kỹ thuật số - Tháng 10/2010 - Sách Xưa Quán (Tập Đường) - Tài liệu Cornell)

...trường chánh-tông thay thật dân trong một xã một tổng nào đề ứng tiếp với quan trên, thì cũng do một hạng người thế đó hay là kỳ-mục thì được dự bàu, song cũng phải có thước dự bàu, song cũng phải có thước khi chấm đong cũng phải xét cho kỹ xem có đủ tư cách để mới được bầu. Ông quan phụ mẫu trong một phủ huyện nào cũng phải thì chính-trị, pháp luật kiêm thông chính giáo sách dân, nếu chưa đủ còn phải tập chính đợi khi thành tài nhà-nước mới bổ nhiệm. Hoặc chỉ một người nghị viên là người đại biểu cho một phủ huyện, có khi hai huyện nhỏ một người mà nhà-nước cho quyền tự do quả thành tra cứu thả vô hạn; thậm chí có phủ gần đây là nơi nhàn vật ở giữa trung châu, có kẻ học thức biết ba chữ ký, tư tưởng một anh thợ vô binh, cũng ra ứng cử làm mất thể diện cho cả một đoàn-thể nơi vẫn vật.

Thôi, tỉ với các nước văn-minh tiến tiến thì mình chưa theo kịp, song cái trình độ của người mình ngày nay còn non nớt vì như lũ nhỏ bập bẹ mới học nói, nói chưa thành câu, tiếng nói chưa sõi, thì phải có thể dạy ăn [illegible] luận; nhưng mong rằng nhà-nước để ủy quyền cho lựa chọn lấy nhau thì phải chọn người nói sõi, người nói đã thành chữ để tránh chỗi cái dị hợp về sau, nói ngọng thì sinh ra nói cản, nói chưa thành câu thì bảo ra cầm mà vô bổ cho quốc-dân vậy. Lo thay!!! Lo thay!!!

Đinh-Nguyên

Bài ký chơi chùa Trầm

Các bậc văn-nhân mặc-khách ngắm phong-cảnh thiên-nhiên, trăng trong gió mát lấy làm khoái-lạc. Sóng êm gió lặng, càng giảm ba người đồng đỉnh trong con thuyền trên mặt nước, bắc rượu tới thơ, quên cả cái thú phàm-tục, trước mắt chỉ thấy cảnh-trí vẽ trự, tưởng như mình ở vào cõi Tiên, không vướng chút bụi trần-ai. Thật là một cách chơi phong-nhã thanh-tao. Ừ, cũng nhau chén rượu suông, kể xướng người hoạ, thì cái thú rung đùi ngâm vịnh thật là cao thượng.

Đã từng đọc những bài ký-sự của các nhà văn-sĩ nước nhà. Nội trong thư-phòng lại phảng phất đến những câu văn tuyệt-tác của các tiền-nhân những lúc cao-hứng đã ghi chép lại. Ta xem bài ký của cụ *Tùng-Niên* hình như ta được trông thấy phong-cảnh núi *Phật-tích* vậy (tức là chùa *Thày* ở tỉnh *Sơn-tây*, nơi tức *Tây-đạo-Bạnh* tr). Đó thật là một bức tranh tả-cảnh cảnh-trí của Tạo-hóa tô-điểm cho non sông nước Việt-Nam ta. Ngoài núi *Phật-tích* ở *Tam-kỳ* thiên chi nơi danh-lam thắng-cảnh. Cũng một cảnh, người biết (quan-sát đem con mắt tinh đối thu cả vũ-trụ vào trong nhỡn-giới, thì cảnh hữu-tình; kẻ vô-tri-thức đứng trước cảnh mà vô tình với cảnh, không còn biết cái đẹp cái thú ở trước mắt là gì. Cho nên những nhà du-ngoạn đã thu được cảnh-trí thiên-nhiên vào nhỡ ký-tuyện, mượn ngòi bút tài-hoa vẽ nên những bức tranh tuyệt bút. Nhờ có những bức tranh truyền-thần ấy mà người hậu-thế, ấn bạo phen bể dâu, vẫn còn phảng-phất được những nơi danh-lam thắng-cảnh, tích cũ vết xưa.

Cổ-nhân mỗi khi đi du-ngoạn cũng nhau xướng họa lấy làm vui thú. nên cách đi không ngại dài ngày mất nhiều thời-giờ. Cảnh du-ngoạn rất là sung-sướng. — Viết đến đây, mảng nhớ đến đoạn văn của *J. J. Rousseau* tiên-sinh nói rằng thăng thỉnh đi bộ ngao du thật là vui sướng. Lúc thì khách du quan rong ruổi trên con đường rộng thênh thênh, lúc thời rẽ vào con đường bé hợp. Muốn đừng bước lại đâu thì dừng, không phiền đến ai cả. Khi một nhọc ngồi dưới gốc cây làm ghế, bẻ cỏ làm bàn. Cho hay lý-tưởng của các nhà Nho đang tây không trái nhau cho lắm. Mỗi thời-thế một khác, đến nay đương đi lối lại nhiều, cách vận-tải đề, nên chỉ người đi ngắm cảnh không mấy ai được hưởng cái phong-vị như cổ-nhân nữa. Dù ta không có cái lọc-thú như cổ-nhân, nhưng mỗi khi ta nhàn-hạ, [illegible]

Dư luận Nam-kỳ

Nghề nông là căn bổn của người mình

Người ta nói : « nghề nông là căn bổn của người Annam », mà quả thật vậy. Nước ta là một nông-quốc, chớ bề công-nghệ thương-mãi nếu đem ra mà sánh cùng các nước thì thật là kém sút hơn người. Nghành lại mà coi những đồ phục dụng trong nước ta tuy ngày nay ta có làm ra đồ-nghề một ít mòn, song ta cũng không khỏi mua của người ngoại-quốc cho đặng. Nhờ như cây kim, nghề viết, sửa nuôi mình thuốc chữa bệnh, mỗi năm người ngoại đem bán ở xứ ta kể ra có hàng ức hàng triệu, nếu ta chẳng làm đặng có lẽ nào nhiều thì lấy chi mà đổi chác những đồ phục-dụng cần nhứt cho ta đó? Đề gọi nghề nông là nghề căn bổn của ta, nếu ta không lo chấn chỉnh nghề nông ta tấn-bộ, ta làm ra ít lời, thì đồ nhựt dụng phục dụng ta phải thiếu, ta phải chịu nỗi khó-khăn; vì ta chỉ sở trường có một nghề nông là nhiều mà nuôi sống thân ta, thế thì ta phải lo trao đổi nghề nông của ta cho làm mới được. Song xem ngay bây giờ đây các nông phu của ta vẫn còn thủ cựu an thường không từng dụng công thì nghiệp, cứ do nơi thói thiên thời, mỗ cầm hễ qua lễ mồng năm thăng rằm rồi thì khởi sự gieo mạ, tháng sáu cấy dảm, tháng bảy tháng tám cấy liền rồi sang tháng giêng hai gỗ hái v. v... luân chuyển vậy hoài; bởi nên hễ nhong điều vô thuận, thời tiết phải déo, thì trái bông sai đậu; nhược mưa gió chan hòa, thời-tiết đổi xây, hoặc nước ngập trắng-trẻo, hoặc phải cơn hạn hán, thì đành khoanh tay chắc lưỡi kêu trời, chớ không có thể nào trừ được các điều tai họa ấy! Nên chi dẫu rằng Nam-kỳ ta là một xứ địa lợi, ruộng đất phì nhiêu, khí-hậu êm ấp, mưa gió điều hòa, thật là thích-hợp cho sự trồng lúa lắm, song lúa xứ ta sánh ra vẫn còn kém hơn xứ Xiêm, Diến-điện. Vì nông phu ta chưa mấy là cạnh-cải trong nghề làm ruộng, lại nông điền chưa mấy là khẩn-khích, bảo sao chẳng sút hơn người?

Ít chịu dụng công mà thi-nghiệm để coi đất nào phải trồng thứ lúa nào mới hơn, lựa giống nào cho tinh, sắm khí cụ đồ điền nào cho tốt, nếu có hoàng-trùng phải lập thế nào mà trừ-khử, gặp thủy hạn phải làm sao mà ngăn-ngừa. Còn những ruộng đất bỏ hoang, nhất là nơi đồng Camau, Bạch-giá, trót mấy trăm ngàn mẫu đất sao đu, nếu khẩn lịch khai phá mà trồng tỉa ra rồi, thời mấy chỗ này thành ra một cái kho vàng bạc đó.

Ôi! Nông-điền lâu thêm khai khẩn, nông-nghiệp chậm thấy cải-lương, thời bỉ thọ giờ nghề nông của ta được thực-hành tấn-bộ! Thiết nghĩ nếu tấn bộ này chẳng phải có điều chi nguồn cản; cho được lần bỏ thì một là địa lợi, hai là nhân công. Xứ ta : ruộng đất tay còn bỏ hoang rất nhiều ; song lấy theo số lúa gạo xuất càng mỗi năm mà sánh, thì thật là một xứ địa-lợi chẳng cùng, làm ít sanh nhiều. Còn nhơn công : xem các nhà nông của ta, quanh năm dầm sương chải gió, chơn lấm tay bùn, trời rạng đông : đã thấy chồng đi cày, vợ đi cấy đi gặt, ông già năm sáu mươi tuổi còn lom khom ra đồng đỡ rơm phơi lúa, đứa nhỏ 7, 8 tuổi biết deo mẹ giữ trâu, như thế thật là có nhơn-công tinh-khiết, nếu ta biết cải-lương chân-chỉnh ; thì có lo chi nghề nông ta chẳng tấn bộ như người!

Ở các nước bên Âu-châu, Mỹ châu, công-nghệ, thương-nghiệp bộ đã thập phần tấn bộ, mà nông-nghệ của họ cũng phải đạt lý thường, chỉ vì họ biết lợi dụng dược những máy đem nước vào ruộng nhân lúc hạn, chợt giống dược tốt : lựa phân cho lúa, v. v. chút nhứt đều dụng tài trí mà làm được để chẩn hưng nghề trồng tỉa. Như ở Huê-kỳ : ruộng đất tốt mà nhơn-công ít, Nhựt-bổn : nhơn-công nhiều mà ruộng đất xấu, song cũng vì sự khai-khẩn điền-địa, chú ý cải-lương nông-nghiệp của họ, mà làm trong nước họ nhiều lúa gạo thêm rất.

Xét ta, nhờ sức Chánh-phủ Đại-pháp cai trị, cũng hẳn bắt lòng chẩn-

Các kỳ thi năm nay

Các kỳ thi năm nay định vào những ngày tháng sau này :

I. Các kỳ thi Pháp-Việt

1. Bằng Thành-chung tốt-nghiệp :
Hanoi, Huế : 4 Juin 1923
Saigon, Pnom-penh : 2 Juillet —
Đơn xin ứng thi ở Hanoi và Huế, nhận đến hết ngày 23 Mai 1923, và ở Saigon, Pnom-penh thì nhận đến hết ngày 22 Juin 1923

2. Bằng Trung-học bản-xứ tức là bằng Tú-tài bản-xứ :
Hanoi : 11 Juin 1923
Saigon : 9 Juillet —
Đơn xin ứng thi tại Hanoi nhận đến hết ngày 26 Mai 1923 và tại Saigon nhận đến hết ngày 23 Juin 1923.

II. Các kỳ thi Pháp

1. Bằng Sơ học Cao-đẳng.
Hà nội : 14 Mai 1923
Saigon : 28 Mai 1923
Đơn xin ứng-thi ở Hà-nội nhận đến hết ngày 3 Mai 1923. Ở Saigon nhận đến hết ngày 17 Mai 1923.

2. Bằng Sơ-đẳng tiểu học.
Hanoi : 11 Juin 1923
Saigon, Pnom-penh : 18 Juin 1923.
Đơn xin ứng-thi ở Hanoi nhận đến hết ngày 25 Mai 1923, ở Saigon và Pnom-penh nhận đến hết ngày 2 Juin 1923.

3. Bằng Cao-đẳng tiểu-học :
Hanoi : 18 Juin 1923
Saigon : 25 Juin 1923
Đơn xin ứng thi ở Hanoi nhận đến hết ngày 2 Juin 1923 và ở Saigon đến hết ngày 9 Juin 1923.

4. Bằng Tú-tài Tây :
Hanoi, Saigon : 11 Juin 19 3.
Đơn xin ứng thi nhận đến hết ngày 26 Mai 1923.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 14 Avril 1923, giá bạc ở cho Nhà nước định là 7 f. 95

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 12 Avril 1923* 3 %. 57 42. — 5 %. 1915-1916 74 65 — 4 % 1918 60,95 — 5 %. 1920 88.42 — 6 %. 1920 87 90.

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 13 Avril 1923* : 3 %. 57 60. — 4 %. 1918 60 80. — 5 %. 1915 1916 74,50. — 5 %. 1920 88 50. — 6 %. 87.75

Phủ Thống-sứ. — M. Delsalle quan phó cai-trị hạng nhất Đại lý Phúc-yên nay đổi về phủ Thống-sứ làm chức chánh tòa tư thay M. Forsans là quan cai-trị hạng ba đổi đi nơi khác.

Bầu-cử Nghị-viên Tư-vấn. — Kỳ bầu cử năm nay ở Ha-thanh là thật là nhặt nhẽo, vì không phải cạnh tranh, cho nên các ông ra ứng-cử chỉ việc năm ở nhà mà đợi, chủ nhật nay chưa đủ số phiếu thì đến chủ nhật nữa thế nào cũng trúng cử.

* *

Quan Thống-sứ vừa đặt hội-đồng cho thành phố Hanoi và Haiphong để xét sơ thẩm về những việc khiếu nại trong dịp bầu cử Nghị-viên Tư-vấn.

Hai hội-đồng ấy có :

1. Hanoi

Quan Đốc lý làm chủ tọa và hai quan Tổng-đốc hưu trí Đặng-đức Cường và Ng-hữu-Đắc làm hội-viên.

2. Haiphong

Quan Đốc lý làm chủ tọa, quan huyện Hải-an và quan trợ-tá Hải an làm hội-viên.

Bài dạy học chữ Pháp, mỗi thầy giáo mỗi giờ là 2$50.

Hỏi tại Mme Nicole, Hôtel de la Paix, buồng số 9, ở phố Dutreuil de Rhin, ngày nào cũng từ 12 giờ đến 1 giờ 45.

3570

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hòa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3562

Cuộc chạy thi 6 kilomètres. — (*Cross Country*). — Trường Thể-dục định cuối tháng tư tây này mở một cuộc thi chạy 5 kilomètres, chạy ở ngoài đồng. Có phát 5 phần thưởng; còn người nào chạy hết 5 kilomètres mà không bỏ nửa đường, tuy không kể là trúng cách, nhưng cũng được thưởng ít ra là 2 p.

Ai muốn hỏi việc gì thì cứ hỏi tại trường Thể-dục từ năm giờ chiều trở đi.

Trường Thể-dục lại cáo

Giúp đần bị hỏa tai ở Hòa-bình. — Quan Thống-sứ vừa ký nghị-định cấp cho M. Collet quan Công-sứ Hòa bình một số tiền 500 đồng để trợ cấp cho các dân Phương-lâm bị hỏa tai mà bắc-bảo để nói trong số ngày hôm qua ở mục Hòa-bình.

CÓ ĐẤT BÁN

1 miếng đất để làm nhà, ở phố Yên-ninh, Hanoi, 247 m2.

2 miếng, đất để làm nhà, ở nơi đỗ xe-điện tỉnh Hadong, 600 m2.

Ai muốn mua xin mới lại số 38, phố Bắc-ninh, Hanoi mà hỏi.

3562

Hội Công thương đồng nghiệp. — Ngày chủ-nhật 15 Avril 1923 nay hội Bắc-kỳ Công-thương đồng-nghiệp có hai chi hội họp đại-hội-đồng là chi hội Nam-định và chi hội Vương-bí Hội-chánh Hanoi có cử ông Hồi-trưởng Nguyễn-huy Hợi và ông Văn-tấn ủy-viên Nguyễn-thượng-Huyền đi chứng kiến đại-hội-đồng chi hội Vương-bí, ông tổng thư-ký Nguyễn-Thống và ông phó thủ-quỹ Nguyễn-duy-Nho đi chứng kiến đại-hội-đồng chi hội Nam-định.

Bắc kỳ Công-thương đồng-nghiệp hội lại cáo

Nghỉ dưỡng bệnh. — M. Bùi-v-Toán, thư-ký ngạch ba ở Ninh-bình được nghỉ 3 tháng dưỡng bệnh, tháng thứ nhất lĩnh cả lương và hai tháng sau lĩnh nửa lương.

M. Lê-quang-Vinh hội-họa (ký vẽ) hạng ba ở sở Lục-lộ, được nghỉ thêm 3 tháng dưỡng bệnh kể từ 1er Avril 1923.

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

6, Phố Tạ-thu-Thâu. — Giây nói số 396

Xét nghiệm đàm mủ, đàm rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh đa tạo, bệnh giang-mai, bệnh sốt rét.

Bệnh đàn bà đẻ, đau ruột.

Bệnh đàn bà.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Ngày nào cũng xem bệnh từ 9 giờ 30 sáng đến 12 giờ trưa. Có đến thăm tận nhà.

2680

Ngạch trợ giáo. — MM. Ng-trần-Chúc, Ngô-trọng-Phúc và Ng-duy-Phan có bằng Sơ-học đều được bổ trợ giáo tập sự.

Ngạch tòa Sứ. — M. Ng-v-Long, thư-ký ở Sơn-la nay kiêm việc dạy lớp thừa-phái thay M. Lê-đình-Thiện nằm nhà thương Hanoi.

M. Ng-v-Cao, thư-ký tập-sự tại Bắc-ninh được thăng thư-ký ngạch nhì kể từ ngày 28 Février 1923.

M. Ng-đình-Hưng, thư-ký tập-sự ở Hà-đông được thăng hạng nhì kể từ ngày 31 Mars 1923.

RÀ GIÁ THỰC CAO

Quốc-trái đất cứ năm nào, hạng nào, mà mang đến bán cho bản-hiệu, sẽ tính một giá rất cao.

HOÀNG-XUÂN-LAN

Chủ hiệu Fonderie Tonkinoise

2659 *39, Phố hàng Quạt, Hanoi*

Mạo chữ. — Đinh-xuân Nỗi, 15 tuổi, nhà ở số 28 phố Armand Rousseau, bị hiện Hiệp-thanh phủ Bờ-hồ kiện về tội mạo chữ viết để lừa, nay đã phải điệu vào tòa xét xử.

Việc đứa bé chết ở ngõ hàng Hành. — Quan chánh án Hanoi đã cử ủy-viên đề xét về việc tên Ng-văn Sửu ở ngõ hàng Hành bị chết bữa nọ

Bị bắt. — Đặng-thị Ba, đi khâu, ở Yên-phụ ; Ng-thị-Hai, buôn bán ở phố sông Tô-lịch và Ng đức-Hồn cu-li, vì có đơn kiện nên đều đã bị bắt.

Các đơn thưa ở sở Cẩm. — M Ng văn-Chất ở Trung-liệt trình rằng có kẻ ăn trộm của mình 200 p.

M. Normandin, 12 phố Ruelan trình có kẻ ăn trộm của mình một cái giấy một trăm đồng.

M. Hoàng-Cung trình rằng Đỗ-văn-Tâm và Đỗ thị-Ty vay tiền công trước 50 p. trốn đi mất.

Xác trẻ con. — Sáng hôm qua hồi 7 giờ, tại phố France, trước cửa số Thương-chính có thấy xác một đứa con gái độ một tuổi mặc áo trắng, đội mũ sắc đỏ, cổ có một vết thương. Đã đem vào nhà xác

CUỘC ĐẤU VÕ

Ngày chủ nhật 15 Avril

MẤY CUỘC ĐẤU VÕ LỚN

Tại rạp chớp bóng Palace

CUỘC PHỤC-THÙ

của Thịnh và Minh

CUỘC THỊ TÀI

của Le Priol và Lepage

Cuộc Tang Thương

(Xã-hội Tiểu-thuyết)

ĐẶNG-TRẦN-PHẤT soạn

114 trang — giá ..... 0$30

Tiền cước, mỗi quyển .. 0 . 14

Ai muốn mua xin viết thư cho M. *BÙI-XUÂN-HỌC*, Trung-Bắc-Tân-Văn Hanoi.

Có gửi bán tại hiệu Hội-ký, 34, Rue Carreau Nam-định.

Mua buôn có trừ hoa-hồng. 4078

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Đào thấy cốt. — Ngày hôm kia, một bọn thợ đào đất trong phố Lille để xây cống, có thấy ba cái hầm cốt. Hiện đã đem vào chôn trong nghĩa-địa Tam-giang.

HƯNG-YÊN

Tiền đồng mới. — Vừa rồi Công-ty co-khí ở Haiphong lại gửi cho Kho-bạc 50 hòm tiền đồng, cộng là 24,000 đồng.

Bao giờ có đèn điện ? — Có tin nhà-nước sắp đặt đèn điện cho thành phố Hưng yên. Hiện tòa Công-sứ đã sức hỏi từng nhà xem mỗi nhà có thể mua được bao nhiêu ngọn đèn. Sở Lục-lộ cũng đã trù tính sẽ đưa điện đặt cho các công-sở.

Hiện tin này đích thực thời càng đáng mừng, nhưng chưa biết đến bao giờ mới thi hành.

Tuyển lính. — Hồi 2 giờ chiều hôm 12 Avril, tại trại lính có tuyển lấy thêm lính khố xanh và lính *cơ*, số lính định lấy thêm nghe đâu chỉ có 6 người, mà người đến ứng tuyển có đến 4 chục người.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

ĐƯỜNG MỚI, TÂN VĂN

Thủy-tiên ta!!!

Vừa rồi tôi có tiếp được mấy cái thư của các ngài ở tỉnh xa gửi đến hỏi mua *thủy-tiên ta*, mà trong thư

ĐÁP-CÂU

Có nên mở nhà thư-viện không?

Tục ngữ có câu : « Một cây làm chẳng nên non, ba cây chập lại nên hòn núi cao », vậy chúng tôi muốn

hầu hầu được Tiên Hoàng-đế khi trước, nay lại được trông thấy Hoàng-đế thì lại càng nhớ càng tiếc đức Tiên-đế. Đế ngày xưa, bởi vậy cho nên ngài đã thường trình với Gia-quốc điện-hạ cái lòng thành-tín của Hoàng-Thượng

Sổ quyên cho Hội Việt-Nam Thanh-niên

Tỉnh Hải-dương

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM

國金貴南

BIJOUTERIE — ORFÈVRERIE

SỐ GARAGE CENTRAL

Số nhà 24, con đường Harmand,

HAIPHONG

Bá-cáo cho các quý-khách Annam,

hoa giấy để hai-trí trong khi thu-tiếp các ngài đến chụp ảnh.

Số 18, đường Thành, là nhà kính của bản-hiệu « THỤY-KÝ ».

2040

Nhà máy Kẽm ở Quảng-yên cần những thợ ta thực giỏi : thợ rèn, thợ đúc nồi súp-de, thợ làm kẽm, thợ nguội và 2 người coi thợ nề biết nói tiếng Tây.

Hỏi ở đấy. 3567

HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

DẦU-GAN-CÁ-VIÊN :

Chữa bệnh đau ngực, rao phổi, ho khan, bổ-huyết, văn văn ; người ta thường mắc phải trong mùa nay.

Thứ đầu nguyên viên 1$75 một lítre. 0$90 nửa lítre.
0,90 mỗi lọ dùng trong được 12 ngày

Bán tại Hiệu Bào chế MONTÈS, số 54, phố Trang-tiền, Hanoi

ĐỪNG NÀY tiết giới thay đổi thất thường có nhiều người ốm !

Nhất là bệnh Grippe (sốt-bo-cum). Đau khắp cả thân-thể, rức-đầu, sốt-ho, đau cổ họng, đau ngực ; nếu không biết cách chữa nhẹ như bỏ ! Nếu ai phải bệnh ấy, nên đến Bản-hiệu hoặc gửi thơ mua 6 viên CACHETS ANTIGRIPPE. Giá bán 0$60 một lọ. Uống trong 24 giờ sẽ thấy khỏi bệnh. Thuốc này đã cứu sống vô số người ! Ai đã biết cũng chịu là hay.

Bán tại Hiệu Bào chế MONTÈS, số 54, phố Trang-tiền, Hanoi

Ông Outrey đến Huế. — Ông Outrey là Phái-viên của Hội-nghị-viện Pháp hồi trước đã cùng Phái-bộ đến Huế, nay ông lại sang Xiêm để từ Dalat cùng Outrey phi-nhân đến Huế sáng hôm 9 Avril, ngài cũng phi-nhơn ở tại phủ Khâm-sứ.

Tối hôm 9 Avril tại phủ Khâm-sứ có thiết tiệc công để khoản-đãi ngài, có cung-nghênh Hoàng-thượng ngự đến dự tiệc, đức cha Allys các cụ-lớn Cơ-mật, các chủ sự các tòa sở Chánh-phủ Bảo-hộ đều có mời đến dự tiệc ấy. Trong khi dự tịch, quan Khâm-sứ có đọc bài chúc từ mừng ông Outrey. Đến tối hôm 10 Avril Hoàng Thượng lại sắc bị thiết tiệc đại-yến tại nơi Kiến-trung-liên ở trong đại-nội để khoản đãi ông Outrey cùng phu-nhơn, quan Khâm-sứ cùng phu-nhơn và có mời tất cả quan lại Tây Nam. Khi nâng chén rượu mừng thì Hoàng-Thượng có trí từ mấy lời mừng ông Outrey và quan Khâm sứ đã đến dự tiệc ấy và nhắc lại cái lịch-sử trong hoạn-đồ của ông Outrey, nào những lúc ngài được chầu bầu Tiên Hoàng-đế và khi ngài làm Thống đốc Nam-kỳ, đã từng hộ Ngự-giá đi du lịch tỉnh Biên-hòa, lại đến lúc Hoàng-Thượng Ngự-giá như Tây thời ngài đến nghênh-tiếp Hoàng-Thượng thấy chung một tình đôn-hậu, một ý thân-mật. Vậy thì ngài đối với đức Hoàng-Thượng là một người bạn rất thân, mà nay Hoàng-Thượng lại trông thấy ngài đến chốn Kinh đô thời Hoàng-Thượng rất lấy làm vui lòng mà trông thấy giữa tiệc vui vầy một người bạn cũ, ngài lại mừng Outrey phu-nhân chẳng hiềm chất nhược mà viễn-thiệp quan-san cùng phu quân trong chốn tổ-huống vậy được cuộc đoàn viên thật là có phụ-đức đáng qui-trọng v. v... rồi Hoàng-Thượng lại chúc hai ông bà sẽ thượng lộ bình-an. — M. Outrey đáp lại lời chúc từ Hoàng-Thượng rằng ngài cùng phu-nhơn rất cảm tạ cái thịnh-tình mà Hoàng-Thượng đã thiết đại-yến tịch này để khoản-đãi một người cựu-thần mà Hoàng-Thượng đã để vào bậc thanh-nhàn, vì rằng ngài ở bên đã từng được

Lúa 1 p.20 ; Lê-thị-Châm, Trịnh-thị-Mỹ Tờ-thị-Cập, Vũ-thị-Chiêu, Đoàn-thị Tỷ, Trần-thị-Thảo, Bùi-thị-Năng, Ng-thị-Tỷ, Ng - thị-Lễ Ng-thị-Linh, Lê thị-Miên, Vũ-thị Khanh, Tạ-thị-Thành, Phạm-thị-Dậu, Trương-thị-Nghiên, Ng-thị-Vinh, Phạm-thị-Tinh, Đặng-thị-Minh, Lưu-thị-Cong, Phạm thị-Nhỡ, Hồ-thị-Quế Ng-thị-Hằng, Phạm-thị-Tèo, Đào-thị Tường. Lê-thị-Liên, Đỗ-thị-Xuyên, Ng thị Đức, Vũ thị-Bé, Ng thị-Hảo, Ng-giang Thuyết, Trịnh-thị-Sửu, Ng-thị-Vượng, Lê-thị-Hai, Phạm thị Nhỡ Lê-thị-Mạo, Đặng-thị-Cam, Dư-thị-Nhân, Mạc-thị-Lương, Ng-thị-Chân, Lê-thị-Thảo, Ng-hoàng-Oanh, Lê-thị-Hảo, Phạm-thị-Tỷ, Bùi-thị - Khi, Ng-thị-Phan, Nguyễn-thị-Tuyết. Ng-thị-Vinh, Phạm thị-Tước, Ng-thị-Điệp Đặng-v Phất, Ng-tuấn-Trinh, Tống-vũ-Khôi, Vũ-kim Tuyến, Ng-thị-Giêu 5 p.40 ; cộng 7 p.8.

Người buôn bán : MM. Ng-văn Phong, Vũ-v Định 6 p ; Trịnh-văn-Bông, 2 p; Ng hữu-Phúc Phạm-đình Khoé, Nguyễn-tấn-Kỳ, Lê-v-Nguyên, Đặng-v Hoành, Ng-xuân-Quảng Ng-hữu Ngân, Đào-v Khuyến, Đào-v-Hải Phạm quang-Kích, Phạm-văn-Phúc, Trần-v Lợi, Phạm-v Thành, Phạm-v Ôs, Bùi-v-Tỵ, Ng-bá-Ý, phố Đông-Hòa, Phạm-v-Ân 18 p; Ng-văn-Diễm, Vũ-v-Toàn 1 p ; cộng 27 p.

Số tiền quyên tháb Hải-dương là 448 p.70

Trừ ra số tiền quyên của M Từ-Bạm đã đăng lần trước 50 00

Còn lại 398 p.70

VIỆC KINH-ĐÔ

Ông nghị-viên Outrey đến Hu3. — Ông Outrey là Phái-viên của Hạ-nghị-viện Pháp kỳ trước đã cùng Phái-bộ đến Huế, nay ông lại sang Xiêm để từ Dalat cùng Outrey phu-nhân đến Huế sáng hôm 9 Avril, ngài cũng phu-nhơn ở tại phủ Khâm-sứ

Tối hôm 9 Avril tại phủ Khâm-sứ có thiết tiệc công để khoản-đãi ngài, có cung-nghênh Hoàng-thượng ngự đến dự tiệc, đức cha Allys các cụ-lớn Cơ-mật, các chủ sự các tòa sở Chánh-phủ Bảo-hộ đều có mời đến dự tiệc ấy. Trong khi dự tịch, quan Khâm-sứ có đọc bài chúc từ mừng ông Outrey. Đến tối hôm 10 Avril Hoàng Thượng lại sắc bị thiết tiệc đại-yến tại nơi Kiến-trung-liên ở trong đại-nội để khoản đãi ông Outrey cùng phu-nhơn, quan Khâm-sứ cùng phu-nhơn và có mời tất cả quan lại Tây Nam. Khi nâng chén rượu mừng thì Hoàng-Thượng có trí từ mấy lời mừng ông Outrey và quan Khâm sứ đã đến dự tiệc ấy và nhắc lại cái lịch-sử trong hoạn-đồ của ông Outrey, nào những lúc ngài được chầu bầu Tiên Hoàng-đế và khi ngài làm Thống đốc Nam-kỳ, đã từng hộ Ngự-giá đi du lịch tỉnh Biên-hòa, lại đến lúc Hoàng-Thượng Ngự-giá như Tây thời ngài đến nghênh-tiếp Hoàng-Thượng thấy chung một tình đôn-hậu, một ý thân-mật. Vậy thì ngài đối với đức Hoàng-Thượng là một người bạn rất thân, mà nay Hoàng-Thượng lại trông thấy ngài đến chốn Kinh đô thời Hoàng-Thượng rất lấy làm vui lòng mà trông thấy giữa tiệc vui vầy một người bạn cũ, ngài lại mừng Outrey phu-nhân chẳng hiềm chất nhược mà viễn-thiệp quan-san cùng phu quân trong chốn tổ-huống vậy được cuộc đoàn viên thật là có phụ-đức đáng qui-trọng v. v... rồi Hoàng-Thượng lại chúc hai ông bà sẽ thượng lộ bình-an. — M. Outrey đáp lại lời chúc từ Hoàng-Thượng rằng ngài cùng phu-nhơn rất cảm tạ cái thịnh-tình mà Hoàng-Thượng đã thiết đại-yến tịch này để khoản-đãi một người cựu-thần mà Hoàng-Thượng đã để vào bậc thanh-nhàn, vì rằng ngài ở bên đã từng được

LỄ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quán báo, chứa lại thì nào thì biếu rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$30) bằng tem cũng được để chi tiền giấy quán chỉ.

Nếu không gửi tiền theo thì sở đi nguyên cho sở báo phải trả vậy.

教科珠聖必盒熱毒春蓋

Thuốc lở châu-phách-tán

Thuốc lở châu phách này, rất thơm, sạch mát mà không khói, bắt cứ trẻ con, người lớn, tâm-tì phải lở như quầng sâu, nước ăn, chốc lở, ghẻ khoét, chân lông đầy tay, chân tay. Các chứng lở ngứa ngoài da, bôi đâu khỏi cả, lọ nhỏ giá 0$ 80, lọ nhỏ giá 0$ 50, lọ chữa giá 0$ 15. mua buôn nhiều có trừ hoa hồng. Thuốc này và thuốc cao răng, thuốc đau bụng kinh niên, thuốc bảo thận hoàn, đều là bản-hiệu mới tinh chế ra cả, mà kỳ lắm chỉ Bạnoi vừa rồi bán được các thuốc ấy rất nhiều, có nhiều tạp-hóa và các hàng báo các các tỉnh hiện đã nhiều nơi mua buôn cả bán lẻ. Các nơi đã đại-lý hiện hồ bán hộ như sau này : hiệu Mai-lĩnh Tự, 136, phố hàng Bông, Sự Lâm bào lế, 63, phố hàng Bông hiệu Sinh-hoa-Đường 81, hàng Bông, nhà in Đông-kinh ấn-quán 82, hàng Gai, nhà in Thực-Nghiệp ấn-quán, 47, phố Hà Kiều-kiem, hiệu Đông Hưng-Viễn bán cao-lên và hiệu Vĩnh-Hợp-Thành, hiệu Thanh-Hoa-Đường bán bắc chè hàng Buồm, hiệu Vạn-Xuân chợ Sinh, 12, hàng Bún, hiệu Vạ Xuân-Đường (cũ, 18, hàng Trống, hiệu Tuyên-Lợi, 11, phố Cửa nhà thờ hiệu Gia Long, 18, p ố Tiên-tsin, hiệu Vĩnh-Lợi Vinh, 69 hàng Bồ hiệu Quảng-Lợi 23 và hiệu Bảo Hợp, 27, phố Chợ nhiên cũ, hiệu Vĩnh-Xương, 27, Hà-trung, hiệu Phương-Đình, 100 Cầu gỗ, hiệu Phạm-xuân-Trang, 92, hàng Bạc hiệu Hưng-Long, 27 hàng Đồ-Đậu, hiệu Hanh-Nhân-Đường, 81 và hiệu Hưng-Tư-ung, 82, Phúc-kiến, Hanoi, hiệu Hợp-Tự-ng-Long, 23, phố khách Haiphong hiệu Hoa-Sinh-Đường, 107 phố Khách và hiệu Quảng-Lợi-tịch 25, hàng Sang Nam-định, hiệu Vạn An phố Yên trải tỉnh Tiêu bay, hiệu Đức-hưng phố Việt lợi tỉnh Vĩ t trì, hiệu Đức-Phong, 106, phố Đông-thị Hải-dương, hiệu Phúc-Hưng bán tạp hóa Phủ-lạng, hiệu Nguyên-ni sử may xe tỉnh Văn-giang, hiệu Sui-Cheong, 41 Wing lok Hong kong. Các nơi sẽ trên có bán hộ cả thuốc thập xoa ngoại và các thuốc các dong khác nữa, đều công kiến. Xin các quí-khách chiếu cố.

Bản hiệu VĂN XUÂN ĐƯỜNG
Chủ tại Lương-Tài-giang, Tỉnh Bắc-ninh (Tonkin)
Cẩn bạch

2078

Hội Khai-trí tiến-đức mở cuộc đấu-xảo mỹ-thuật

Hội Khai-trí tiến-đức định mở một cuộc đấu-xảo mỹ-thuật để giúp cho các nghề khéo nước Nam chấn-hưng lên và giữ lấy lề lối đẹp của các tay thợ giỏi đời xưa.

Cuộc đấu-xảo này là đấu-xảo các mỹ-nghệ có thực dụng, vì Hội Khai-trí tự nghĩ rằng về cái kiểu nhà đẹp, chỉ cái đồ dùng khéo, cũng thuộc về mỹ-thuật như chạm phỏ tượng hay là vẽ bức tranh vậy. Thế nào gọi là mỹ-thuật ? Mỹ-thuật là chế ra một cái đồ gì phải sang nghề cho thành-thực, phải diễn tả cho khôn khéo, phải định cho rõ ràng đồ ấy dùng để việc gì và chế tạo làm sao cho xứng đáng với việc ấy, lại phải kén chọn cái vật liệu gì mà làm cho được thật xứng-đáng. Nói tóm lại thời một cái đồ gì, muốn cho có thể gọi được là đồ mỹ-thuật, phải làm thế nào cho không thêm không bớt thì nó giảm mất cái hình-dung ý-tứ đi. Bởi thế nên chỉ tưởng rằng sức tô-điểm nhiều là đẹp đâu, thường có khi làm rậm nét quá lại mất cả cái vẻ điều-hòa mà làm giảm mất tinh-thần đi.

Tuy Hội Khai-trí định mở riêng cuộc đấu-xảo này cho những tay thợ khéo trong nước, nhưng khắp nhất thảy mọi người đều được dự và những bức họa, những phỏ tượng không nhận đâu. Nhưng Hội thiết nghĩ rằng đời nào cũng vậy, nước nào cũng vậy, gây nên một nền mỹ-thuật có đặc-sắc phần nhiều là ở công-phu những thợ-thuyền mà ra. Thử trông ra nhìn rộng ra các nước Đông Tây, mà xét xem những đời mỹ-thuật rất thịnh, có phải phần nhiều là gốc ở các nghề thực - dụng trong dân-gian không ? Vậy thời cuộc đấu-xảo này phải lựa lọc lấy những đồ giản-dị để coi, nhưng hình-thức phải cho công-xảo và phải cho thiết-thực với sự thường dùng. Ở Bắc - kỳ ta cũng như ở Đại-pháp và ở các nước, lúc đầu bao giờ cũng phải lựa-lọc như thế. Vậy thời nào là những tay thợ khéo trong nước, nào là các ông cai ông phó các nghề, nên gắng sức mà chắn hưng cho các mỹ-nghệ ở xứ này ! Nên tỏ cho bọn tân-tiến sau này biết rằng : *nhất nghệ tinh nhất thân vinh*, và ở đời không gì quí bằng làm được cái đồ hay đồ khéo.

Ngày nào mở đấu-xảo và kỳ-hạn bao nhiêu, sau này Hội sẽ công-bố, nhưng hiện nay ai muốn đấu-xảo và định đấu-xảo gì, xin cho Hội biết trước, hoặc có hỏi han gì xin cứ viết thư cho Hội.

Hội Khai-trí thông-báo

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo và có cả gạch xây nhà bán nữa. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, có hiệu tôi muốn mọng đông khách.

Qui-khách có đủng, xin mời chiếu cố.

2045 MẬU-THỊNH kính cáo.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có đăng các-bạch của bản-hiệu, đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỏ mà lầm ra không đổi được, lại tiết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ.

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54 Rue Paul Bert, Hanoi

TRANH VẼ

Bán buôn **Bán lẻ**

Bản-hiệu mới nhờ người ở bên Âu-châu mua về nhiều thứ tranh thủy-mạc và tranh thuốc theo lối mới, rất đẹp mà rất nhã. Lại có nhận vẽ các kiểu như là : kiểu thêu, kiểu dệt, kiểu đen, kiểu giấy cườm vân vân.

Lại có nhận bán truyện **SONG-PHƯỢNG KỲ DUYÊN** của ông Nguyễn-đỗ-Mục nữa.

HOÀN-VĂN

Vẽ tranh, sẽ kiểu và có truyện thêm
73, Phố hàng Bông, Hanoi

Đồng-hồ treo và để

MÁY ĐỨC CỰC TỐT
BẢO HÀNH 10 NĂM



Mày chạy 15 hôm, danh tiếng chuông thanh nhã. Vỏ bằng gỗ ghép không bao giờ mọt.

Mỗi cái **15$00**

Cước tính thực rẻ

TONG-YUNE-TAI
49, Phố Hàng Ngang. — HANOI.



Cao 66 c/m Ngang 27 —

Cao 72 c/m Ngang 27 —



NHỮNG ĐỒ TƠ LỤA
HIỆU
C. J. BONNET
LÀ TỐT HƠN CẢ
PACHOD Frères & Cie LYON
2050

TRUNG BẮC TÂN VĂN

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG NÊN DÙNG THUỐC
QUINOFORME
hoặc ống, hoặc viên

CỬA HÀNG
GUIONEAUD FRÈRES
BORDEAUX — HANOI — HAIPHONG
RƯỢU VANG — RƯỢU MÙI ĐỒ

Distillerie du Nord
NGUYỄN-VĂN-MÃO & Cie
31, Bd Henri d'Orleans, Hanoi
Mới có một nhà chứa người Nam-

Chữa bệnh đau ngực và các bệnh yếu sức bằng dầu gan cá thu

Thường thường tôi thấy nhiều người bệnh dùng dầu gan cá thu nước khác uống vào mình thấy bội khó chịu, cho nên thường họ không chịu được mùi hôi ấy mà phải bỏ không dám dùng nữa. Và đã bao nhiêu lời cổ-động ở các báo trương người ta đã từng đọc tới, song vẫn biết rằng

Do Võ Nhị Hùng Cung HS Petrus Ký Sưu Tầm - Chúc Các Bạn Học Sinh Thật Giỏi

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

泰 LỢI-THÁI 利

110, Rue des Changeurs, 110

HANOI

Kính trình qui-khách các tỉnh được biết rằng: Bởi giá vàng cao hạ thất thường, vậy khi các ngài hỏi giá mà bản-hiệu đã trả lời, thì nên gửi ngay mandat giấy-thép về đặt trước độ 10%, mà hễ hàng gửi đến nơi các ngài cũng nên lĩnh cho sớm sớm, được thế thì chúng tôi mới đỡ thiệt, mà giữ được giá bán phải chăng.

2066

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ ĐƯỢC. BỆNH ĐAU GAN, BỆNH BUỒN BỰC

Khi nào người ta đau não, đau gan, thì thấy không ngủ được, đau gan, đau nốt, nghĩ không ra việc, đau lưng, đau ngực, ngồi thì chóp chép, thấy trong mình khó ở mà hình như điếc dại, công việc không muốn làm, nếu không chữa chữa ngay thì chết cũng nên.



Trong những trường hợp nóng, mà muốn cho ngủ ngon giấc, khi thức dậy không thấy nặng đầu, thì chỉ nên dùng thuốc Neurinase. Thuốc này ai dùng cũng được, đủ trẻ con, ông già, con gái, đàn bà đều tuổi hay sinh bệnh về các thứ bệnh thương gân.

Ở các hàng báo cả tỉnh đều có bán cả.

2068

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

興 CHÂN-HƯNG 眞

[illegible]

2065

Bản-hiệu bèo bọt, bán lẻ, giá tính rất rẻ. Xin các quý-khách chiếu cố đến cho.

Quý-khách ở xa muốn mua thứ rượu gì hay hỏi xem điều gì xin cứ viết thư cho hàng chúng tôi thì hiệu xin trả lời ngay.

Ông nói số 367

2073

NAM-HƯNG-THÀNH

18, Rue des Caisses, 18

(Phố Hàng-Hòm)

HANOI

Kính trình các quý-khách biết cho rằng: Bản-hiệu xưa nay vẫn chuyên nghề làm sơn về theo lối Nhật-bản, và lối Annam như là các thứ khay, hộp, trạp, quả, văn văn. Các thứ đồ nét như hoành-phi, câu đối, cuốn thư cũng các thứ tranh cảnh bằng sơn vẽ vào kính hay là vào vải và các thứ ghế bàn nốn bằng song làm đúng kiểu chắc chắn, cẩn-thận sơn bền mùi trông rất nhã.



Bản-hiệu bán buôn và bán lẻ; Lại có bán đủ các thứ hàng Saigon hạng tốt, ba giá hơn các nơi.

Các quý-khách ở xa muốn mua, gửi giấy về bản-hiệu xin tính giá phải chăng và gửi hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân. (Contre remboursement).

Xin các quý-khách chiếu cố.

2037

Như thế thì những người đau sẽ được dùng nguyên chất đau cả.

Trước khi ăn cơm sáng và cơm chiều mỗi bận dùng 2 viên là đủ, chỉ tiêu với ngụm nước chè hay nước lã cũng được.

Giá mỗi chai chỉ có (0$90) chín hào, mà dùng lại được những 12 ngày.

Những ngài nào ở xa nhà ga mà phải chịu nhiều tiền phí tổn cho các phu trạm đem hàng, như thế thì thực là đắt cho các ngài quá, vậy chúng tôi tưởng các ngài nên cho có địa nào, ở Hanoi thì đến nhà hàng Ba chuông, ngay giữa phố Tràng-tiền, số 54, đấy chính là nhà ông MONTÈS có bán dầu cá hạng dựng chai và hạng đầu cá viên.

Dầu cá của bản-hiệu thực trong sạch mà mầu nước trông thực là đẹp, giá bán chỉ có một đồng bảy hào rưỡi (1$75) một chai lít, chín hào (0$90) một chai nửa lít mà thôi.

Nay kính

PHARMACIE MONTÈS, 54, Rue Paul-Bert, Hanoi.



Hiệu CHU ICH tức là Công-ty CHU-VĂN-MINH ở Haiphong, đường Sadi-Carnot số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đủ các mầu đặt dấu CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nội hóa, cứ viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ sin gửi biếu ngay.

2061

AU BONHEUR DES TONKINOIS



HAI-CHINH

GRANDE FABRIQUE DE CASQUES FANTAISIE

76, Rue du Pont en Bois, 76

HANOI



Mùa nực gần tới bản-hiệu chế ra nhiều kiểu mũ mới, thật nhẹ, thật bền và hợp thời-trang; lợp bằng vải trắng, vải ka-ki, cùng các mũi, giá hạ hơn mọi nơi, mới các ngài chiếu-cố.

Bản-hiệu lại mới tiếp được ở bên Pháp sang các thứ Parapluies, cán đẹp và nhẹ, những giá như sau này:

5$00 — 4$50 — 3$80 — 2$80 — 2$50

Nay kính

HAI-CHINH

HANOI

1949

PHONG-TÀI

HIỆU ANNAM ĐỒNG GIẦY

Số 43, phố Xe-điếu (Rue des Pipes) Hanoi.

Được giải thưởng nhất trong kỳ đấu-xảo riêng tại cuộc Hội-chợ Hà-nội 1922. Có catalogue riêng quí-khách muốn xem xin viết thư về hỏi, bản-hiệu sẽ gửi biếu.



華 PAO-VA 寶

婦人什物 化妝品 [illegible]

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

Chúng tôi kính-trình các quý-khách biết rằng nay chúng tôi mới có sẵn: 1° Một bọn đồ nghề nặn tầu xuy to quả cầu chơm rồng, vòng, điếu tẩu thuốc lá, điếu, vân vân.

2° Một bọn nhiều kinh đủ các thứ mặt, một đen một trắng, mặt mũi là cây, vân vân. Lại có cả nhiều kính dùng làm vàng đẹp, gọng bọc vàng, gọng đồi mồi, vân vân; quí khách đến hỏi mà đeo những thứ kính này thì hợp phép vệ sinh lắm lắm.

3° Một bọn đồng-hồ quả quýt đeo tay, đồng-hồ bỏ túi, đồng-hồ báo thức đồng hồ chăm-chỉ, vân vân.

4° Một bọn chiện sơ đến nữ, to nữ, bất nữ, hễ nữ đã thấy-tiến nay là bảy cảnh cũng được vì đủ kiểu, vân vân.



5° Một bọn đồ mỹ-thuật ở Bắc-kinh sang.

Giá thứ hàng mới sang kỳ năm số trên này chúng tôi xin bán hạ giá, mong sẽ được các quý-khách chiếu-cố cho thì chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm lắm.

Bản cửa đủ thứ trang, châu báu, ngọc ngà, vàng thì không kể, chắc các quí khách cũng đã tường cả rồi.

Cẩn-cáo

HIỆU PAO-VA

Phố Hàng Bồ, số nhà 28. Hanoi.

Độ rầy lại sắp đến mùa bức nóng, và lại sắp sinh ra những bệnh ngoài da bệnh ngứa, bệnh lở ván ván... cùng là bệnh đau xương và bệnh đau mạch máu.

THUỐC DÉPURATIF SENSAL

là một thứ thuốc chế riêng để dùng cho người xứ này ngày nay thực là một thứ thuốc độc nhất vô song, để trị các bệnh ấy.

Cũng lại một thứ thuốc thần hiệu để trị bệnh giang mai kinh niên hoặc mới mắc.

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, trước cửa hiệu Gô-đa trông sang, Hanoi

Số 114

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối dân-tục, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-BỒ-MỤC dịch

Vệ-ngọc kinh-ngạc mà rằng:

— Quái lạ! hay là hai người có tư tình mà đem nhau đi rồi! Nhưng Từ di-nương trốn đi, sớ sao đồ-đạc áo-quần lại không thấy mang cái chi đi cả.

Vệ-ngọc quay ra thì vừa gặp Liễu-thị và hai con vào, Vệ-ngọc mới thuật chuyện cho Liễu-thị nghe. Liễu-thị nghe-ngợi nghĩ hồi lâu rồi nói:

— Cứ như ý tôi thiển-nghĩ thì Từ di-nương không phải là người tà dâm. Hoặc-giả ngẫu-nhiên đi đâu, hay là có mưu-kế ghì đây, ta hãy nên xét kỹ. Từ di-nương bấy lâu tiết trinh một dạ, cùng tôi ý hợp tâm đầu. Xa-cách mấy năm, vẫn tưởng nay về lại được cùng nhau gặp mặt, ai ngờ xảy sinh biến-cố, ấn là ta hãy sai người bắt sử: đó-la.

Vệ-ngọc nín lặng, không nói câu gì, lại quay ra nhà ngoài. Gia đình tỉnh rượu, trông thấy Vệ-ngọc ai nấy đều run-sợ, cùng nhau sụp lạy. Vệ-ngọn quát-nạt, toan sự đánh-đập.

Các gia-đình kêu van mà rằng:

— Trăm lạy công-tử! Chúng tôi biết tội, dẫ chiều, xin công-tử rộng thương mà tha thứ cho.

Vệ-ngọc truyền cho gia-đình man mau đi tìm Từ di-nương và Hùng công-tử. Gia-đình vội-vàng đồ đi tìm khắp mọi nơi. Mãi đến canh ba hôm ấy mới thấy quay về bẩm với Vệ-ngọc rằng:

— Dạ dám bẩm công-tử! chúng tôi đã tìm khắp mọi nơi mà chẳng thấy tông tích đâu cả. Hỏi đò các thân-phụ già-iêu, cũng không ai biết, vậy phải về đây bẩm bạch.

Đêm hôm ấy, Vệ ngọc ấy-náy không ngủ yên giấc. Mới mở mắt sáng, đi nghe có tiếng đồm cửa gọi. Hai vợ chồng Vệ-ngọc đều trở dậy cả. Vệ-ngọc không đợi người truyền báo, vội-vàng chạy nội.

Bỗng thấy một người iêu-lu ở bên láng-diềng bước vào, khóc mà báo rằng:

— Thương-xót thay cho Từ di-nương! tôi thấy thi-thể nội ở ngoài sông nọ!

Vệ-ngọc hoảng-hốt chạy ra bờ sông thì thấy thi-thể Từ di-nương trôi nổi. Vệ ngọc liền sai người vớt lên, nét mặt vẫn như lúc sống mà không nhắm mắt. Vệ-ngọc trông thấy, giọt châu lã-chã khôn cầm, không hiểu vì duyên cớ làm sao đến nỗi như thế.

Bấy giờ người vợ Vệ-ngọc là Liễu-thị cũng ra bai bàng nước mắt mà khóc rằng:

— Di-nương ơi! Chẳng hay oan-nghiệt vì đâu mà di nương lại liều mình thế này, khiến cho vợ chồng tôi không hiểu.

Người iêu-lu ngồi cạnh thi-thể Từ di-nương mà khóc, trông thấy áo-quần đồ chẽn khâu liền với nhau, sẽ lấy tay thảo, nhưng thảo không được. Vệ-ngọc thấy vậy, cũng có ý ngờ. Mọi người xung quanh kéo đến xem đông lắm.

Vệ ngọc nói:

— Đêm qua tôi mới về, không hiểu đâu đuôi làm sao mà lại thành ra thế này. Các người có biết, nên bảo tôi với!

Mọi người đều nói:

— Chúng tôi ở cách xa. Vả tự khi Vệ lão-gia đi vắng, chúng tôi không tới phủ. Chúng tôi vẫn nghe nói Từ di-nương vốn là một người hiền-đức, không biết vì sao lại đến nỗi liều mình.

Vệ-ngọc sai người khiêng thi-thể Từ di-nương vào trong nhà. Mọi người hỏi:

— Sao công-tử lại không sai người đi báo quan?

Vệ-ngọc nói:

— Tôi còn đợi Lễ di nương và em gái tôi về đây, để hỏi xem sự-tình làm sao, rồi bấy giờ sẽ đi báo quan khám-nghiệm.

Mọi người đều nói:

— Công-tử nghĩ thế cũng phải! Chúng tôi hãy xin lui về, khi nào báo quan về khám nghiệm, bấy giờ sẽ lại đến giúp.

Vệ-ngọc cảm lạ mọi người rồi quay về. Khi thi-thể Từ di-nương không về đến nhà, Liễu-thị sai người lấy kéo cắt gỡ bỏ bộ áo với để thay áo khác, bỗng thấy trước ngực đính một phong thư, ngoài có giấy điều bọc kín. Liễu thị thấy trên mặt phong thư đề chữ: « Tiện-thiếp phụng trình lão-gia tứ lãm », liền lấy phong thư trao cho Vệ-ngọc.

Vệ ngọc mở xem. Bức thư như sau này:

« Tiện-thiếp là Từ thị, khắc trình
« lão-gia soi xét

« Thiếp vẽ hầu lão-gia từ khi mới « 16 tuổi, nàng khăn sửa túi chốc « đã 10 năm trời. Thiếp lấy sự xiểm-« nị làm hèn, cho nên không kể « điều trang, chẳng ngờ dẫn được « lão gia yêu chiều.

« Ngày nay toi bay sự giả, chỉ vì « Hùng công-tử không thuận lẽ « đuổi nơi Vân-cơ tiểu-thư mà đành « ra điều nọ tiếng kia. Lễ di-nương « biên tâm, lại ưa bẩm cho thiếp có « tư tình cùng Hùng công-tử. Việc « ấy dẫu rằng trăm miệng, khó giải « oan-tình.

« Hôm nay Lễ di-nương cùng tiểu-« thư giả-cách nào thành thiên-hương, « nhưng kỳ thực đi xuất-thú nơi phủ-« đường, để khiến nhà họ Vệ ta vì « cái tội phản nghịch mà toàn-gia « đều bị bắt.

« Đêm qua thiếp đứng ngoài cửa « sổ, nghe trộm được rõ ràng. Xét « phận tôi thân, đã toan liều mình « tự-tử. Chỉ vì muốn cứu Hùng công-« tử, nên phải nhẫn-nhục đến hôm « nay để khuyên Hùng công-tử trốn « đi. Còn thiếp thì gieo mình xuống « sông, đánh nổi thân ở dưới đất « bùn, chưa biết bao giờ cho được « trong sạch.

« Nếu lão-gia không tin lời oan-« bằng mà còn để lòng thương đến « thì một nắm xương tàn này đem « xin cho ra táng ở bên mộ Đoàn « phu nhân (tức là Đoàn-Lan-Đài « vợ Vệ-đăng-bưu), khiến thiếp dẫu « hèn gì sẵn suối, cũng được ngậm « cười nơi.

Liễu-thị nghe mấy lời trong thư nói, liền nức-nở khóc mà rằng:

— Di-nương ơi! Có sao di-nương không đợi cho vợ chồng tôi về tới mà để vội liều mình tự tử!

Vệ-ngọc gẫm chân mà phân-nàn rằng:

— Bấy giờ tôi không biết nghĩ thế nào cho được! Lễ di-nương đi đã hai ngày nay thì chỉ trong ngày mai sẽ có quan quân về nã-trốc. Mà nếu ta bây giờ bỏ trốn thì còn thi-thể Từ di nương nỡ nào để cho bộ-lộ thế này!

Vệ-ngọc nghĩ quanh nghĩ quẩn, lại thở dài mà rằng:

— Ta đã là một bậc đại-trượng-phu thì dẫu sống chết ta cũng không quản. Nếu ta bỏ trốn, còn ra thế nào. Bây giờ ta hãy tiết-tấu phải báo quan khám-nghiệm làm chi, hãy đem thi-thể mà khám-liệm tử-tế, rồi quản lại một chỗ.

Nói song, truyền người nhà đi mua quan tài về để khâm liệm Từ di-nương. Liễu thị vào trong phòng Từ di-nương, đem những áo quần mới về giặt rửa ra để khâm-liệm. Khi khâm-liệm xong, Vệ-ngọc gọi các người hầu bạ Từ di-nương mua nay ra mà bảo chuyện. (Còn nữa)

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

NĂM THỨ MƯỜI MỘT — SỐ 1ND 1013 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ HAI 16 AVRIL 1923

Trung Bắc Tân Văn